

Số: /2024/QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2024

(Dự thảo)

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định quản lý, sử dụng đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số .... /2024/NQ-HĐND ngày ... tháng ... năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, mức phụ cấp, chế độ kiêm nhiệm của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số /TTr-SNV ngày ...tháng năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý, sử dụng đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày .../.../2024. Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tiêu chuẩn, tuyển chọn, quản lý và sử dụng đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày .....

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Các Bộ: Tư pháp, Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm lưu trữ lịch sử, Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NC, ....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Quốc Khánh**

## QUY ĐỊNH

### Quản lý, sử dụng đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Sơn La

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../2024/QĐ-UBND ngày .../.../2024  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) trên địa bàn tỉnh Sơn La.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số .../2024/NQ-HĐND ngày .../.../2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, mức phụ cấp, chế độ kiêm nhiệm của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp huyện; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

### Điều 3. Tiêu chuẩn của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

Thực hiện theo khoản 1 Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

## Chương II

### BẦU CỬ, TUYỂN CHỌN VÀ HƯỞNG PHỤ CẤP

### Điều 4. Nguyên tắc bầu cử, tuyển chọn

1. Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

2. Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, tiêu chuẩn của từng chức danh và số lượng người hoạt động không chuyên trách được giao ở cấp xã theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

### Điều 5. Đối tượng hiệp thương, bầu cử, tuyển chọn

1. Các chức danh hiệp thương, bầu cử: thực hiện theo quy định của điều lệ tổ chức mà người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là thành viên, quy định của pháp luật có liên quan và quy định của cơ quan có thẩm quyền quản lý.

2. Các chức danh có quy định của pháp luật chuyên ngành: thực hiện quy định của pháp luật chuyên ngành.

3. Các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã ngoài quy định tại khoản 1, 2 Điều này thực hiện tuyển chọn thông qua hình thức xét tuyển theo Điều 6 Quy định này.

Riêng những người đang đảm nhiệm chức danh hoạt động không chuyên trách ở cấp xã khi bổ trí sang chức danh hoạt động không chuyên trách khác nếu đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện thì không phải thực hiện quy trình tuyển chọn thông qua xét tuyển.

### **Điều 6. Nội dung, hình thức, quy trình xét tuyển**

#### 1. Nội dung, hình thức xét tuyển

##### a) Nội dung

Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; đối chiếu với tiêu chuẩn của chức danh cần xét tuyển và đánh giá kiến thức chung, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

##### b) Hình thức: Phỏng vấn trực tiếp người dự tuyển

#### 2. Quy trình xét tuyển

a) Kế hoạch xét tuyển: Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, tiêu chuẩn chức danh và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định (đối với chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã phải trong diện quy hoạch Phó Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã). Sau khi có ý kiến của cấp ủy cùng cấp, UBND cấp xã xây dựng kế hoạch xét tuyển trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt.

b) Thông báo: Căn cứ kế hoạch đã được phê duyệt, UBND cấp xã thông báo công khai trên hệ thống loa công cộng và niêm yết tại trụ sở của UBND cấp xã về số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện của từng chức danh cần tuyển; thời hạn và địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

c) Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Chủ tịch UBND cấp xã phân công 01 công chức Văn phòng - Thống kê tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển. Thời hạn tiếp nhận: 15 ngày kể từ ngày niêm yết thông báo xét tuyển.

Hết thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, chậm nhất 03 ngày làm việc, công chức Văn phòng - Thống kê được giao tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển lập danh sách người đăng ký xét tuyển, báo cáo Chủ tịch UBND cấp xã.

##### d) Thành lập Hội đồng xét tuyển

Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển (sau đây gọi là Hội đồng) gồm 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch

hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp xã. Các ủy viên bao gồm: đại diện Đảng ủy; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; 01 công chức Văn phòng - Thống kê là ủy viên kiêm thư ký; các ủy viên khác là cán bộ hoặc công chức cấp xã.

Không bố trí những người có quan hệ là cha, mẹ, anh, chị, em ruột của người dự tuyển hoặc của bên vợ (chồng) của người dự tuyển; vợ hoặc chồng, con đẻ hoặc con nuôi của người dự tuyển hoặc những người đang trong thời hạn xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật tham gia Hội đồng.

#### đ) Nhiệm vụ của Hội đồng

Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, đối chiếu với tiêu chuẩn của chức danh cần xét tuyển để xác định và thông báo những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện, được tham gia phỏng vấn.

Hội đồng tiến hành phỏng vấn những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện.

Nội dung phỏng vấn: Kiến thức chung, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ.

Phương pháp phỏng vấn: Hội đồng tiến hành phỏng vấn từng người. Sau khi phỏng vấn xong tất cả những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn, Hội đồng thống nhất, lựa chọn người đáp ứng tốt nhất yêu cầu của vị trí chức danh cần tuyển chọn.

Chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành phỏng vấn, Hội đồng ban hành thông báo kết quả xét tuyển và yêu cầu người được xét tuyển chậm nhất 07 ngày làm việc phải hoàn thiện hồ sơ. Hồ sơ gồm: sơ yếu lý lịch, giấy khai sinh, các văn bằng, chứng chỉ. Sau khi thẩm định, xác minh hồ sơ, Hội đồng báo cáo kết quả xét tuyển, đề nghị Chủ tịch UBND cấp xã, trình Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định.

### **Điều 7. Thẩm quyền, quy trình hưởng, điều chỉnh; thôi hưởng phụ cấp**

1. Thẩm quyền: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định cho hưởng, điều chỉnh, thôi hưởng phụ cấp.

#### 2. Quy trình hưởng, điều chỉnh phụ cấp

a) Sau khi có kết quả xét tuyển của Hội đồng đối với các chức danh thực hiện theo Điều 6 Quy định này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận và cho hưởng phụ cấp.

b) Đối với chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã: Sau khi có kết quả xét tuyển theo Điều 6 Quy định này, việc bổ nhiệm chức danh thực hiện theo pháp luật chuyên ngành (*quyết định bổ nhiệm và cho hưởng phụ cấp*).

c) Sau khi có văn bản công nhận của cấp có thẩm quyền đối với chức danh thực hiện quy trình hiệp thương, bầu cử, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định cho hưởng phụ cấp.

d) Trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có thay đổi vị trí, chức danh thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định điều chỉnh mức hưởng phụ cấp (*nếu mức phụ cấp có thay đổi*).

### 3. Quy trình thôi hưởng phụ cấp

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đối với các trường hợp sau đây:

- a) Người tự nguyện xin nghỉ việc được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền.
- b) Người vi phạm bị đề nghị xử lý kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc.
- c) Các chức danh hiệp thương, bầu cử, bổ nhiệm do cấp có thẩm quyền miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức, cho thôi làm nhiệm vụ hoặc hết nhiệm kỳ mà không tiếp tục được giới thiệu hiệp thương, bầu cử giữ chức danh nhiệm kỳ mới hoặc bố trí các chức danh khác.
- d) Người được cơ quan, tổ chức cho nghỉ việc để sắp xếp, kiện toàn, bố trí lại số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo yêu cầu của tổ chức.

## **Chương III**

### **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

#### **Điều 8. Chế độ làm việc**

1. Người hoạt động không chuyên trách cấp xã làm việc mỗi tuần từ 05 đến 07 buổi, một buổi tính bằng  $\frac{1}{2}$  ngày làm việc. Thời gian làm việc cụ thể do UBND cấp xã thống nhất với Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, được quy định trong quy chế làm việc.

2. Khi có nhiệm vụ phát sinh đột xuất, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã phải chấp hành sự phân công của người đứng đầu tổ chức hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

#### **Điều 9. Đào tạo, bồi dưỡng**

1. Người hoạt động không chuyên trách cấp xã được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ hiện đang đảm nhiệm và vị trí được quy hoạch.

2. Điều kiện, thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng, chế độ hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng thực hiện theo quy định hiện hành.

#### **Điều 10. Đánh giá, xếp loại và thẩm quyền đánh giá, xếp loại**

##### 1. Đánh giá, xếp loại

a) Các chức danh hiệp thương, bầu cử: thực hiện theo quy định của điều lệ tổ chức mà người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là thành viên. Trường hợp luật, điều lệ tổ chức không quy định thì nội dung, hình thức, quy trình đánh giá, xếp loại áp dụng tương tự như cán bộ xã.

b) Các chức danh còn lại: Nội dung, hình thức, quy trình đánh giá, xếp loại áp dụng tương tự như công chức xã.

c) Chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã: thực hiện theo pháp luật chuyên ngành về quân sự. Trường hợp theo pháp luật chuyên ngành về quân sự không quy định thì nội dung, hình thức, quy trình đánh giá, xếp loại áp dụng tương tự như công chức xã.

## 2. Thẩm quyền đánh giá

a) Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã đánh giá, xếp loại đối với các chức danh: Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã và cấp phó của các tổ chức chính trị - xã hội.

b) Chủ tịch UBND cấp xã đánh giá, xếp loại đối với các chức danh người hoạt động không chuyên trách còn lại theo quy định.

## **Điều 11. Khen thưởng**

Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội.

## **Điều 12. Xử lý kỷ luật, bãi nhiệm, miễn nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã**

1. Các chức danh hiệp thương, bầu cử: việc xử lý kỷ luật, bãi nhiệm, miễn nhiệm thực hiện theo quy định của luật, điều lệ mà người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là thành viên. Trường hợp luật, điều lệ không quy định thì nội dung, hình thức, quy trình xử lý kỷ luật áp dụng tương tự như đối với cán bộ cấp xã.

2. Đối với các chức danh còn lại: nội dung, hình thức, quy trình xử lý kỷ luật áp dụng tương tự như đối với công chức cấp xã.

3. Chức danh Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã: thực hiện theo pháp luật chuyên ngành về quân sự. Trường hợp theo pháp luật chuyên ngành về quân sự không quy định thì nội dung, hình thức, quy trình xử lý kỷ luật áp dụng tương tự như đối với công chức cấp xã.

4. Không áp dụng hình thức kỷ luật hạ bậc lương đối với tất cả các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

5. Thẩm quyền xử lý kỷ luật: Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định kỷ luật đối với hình thức buộc thôi việc; các hình thức kỷ luật khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định.

## **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 13. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành**

#### 1. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, hướng dẫn kiểm tra các địa phương thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

b) Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định nhiệm vụ cụ thể đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

#### **Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền tại khoản 5 Điều 33, khoản 9 Điều 36 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

2. Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định.

3. Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nhiệm vụ: Xây dựng quy chế làm việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; việc thực hiện các chế độ chính sách; nhận xét, đánh giá, phân loại; khen thưởng, kỷ luật; lập và quản lý hồ sơ người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

4. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định này.

#### **Điều 15. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Cho ý kiến bằng văn bản về kế hoạch tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã. Ban hành các quyết định: công nhận, bổ nhiệm chức danh, bố trí kiêm nhiệm, hưởng chế độ kiêm nhiệm, thôi hưởng chế độ kiêm nhiệm, cho hưởng phụ cấp, thôi hưởng phụ cấp, kỷ luật buộc thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

2. Quyết định hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định này.

#### **Điều 16. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Xây dựng quy chế làm việc đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; lập và quản lý hồ sơ; trực tiếp quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

2. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

3. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định này.



**Điều 17. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Thực hiện công tác tuyển chọn, bố trí công tác người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định.
2. Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 15 Quy định này.
3. Quyết định hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.
4. Giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định của pháp luật.
5. Đánh giá, xếp loại các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 10.
6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định này.

**Điều 18. Trách nhiệm của người đứng đầu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã**

1. Đánh giá, xếp loại các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10.
2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc tuyển chọn, quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.
3. Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, phân công nhiệm vụ đối với người hoạt động không chuyên trách thuộc tổ chức theo đúng quy định và điều lệ tổ chức.

**Điều 19. Điều khoản chuyển tiếp**

Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã quy định tại khoản 1 Điều 2 đã được tuyển chọn trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành mà chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 quy định này thì trong thời hạn 05 năm kể từ ngày 01/8/2023 phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định. Hết thời hạn này mà chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định thì thực hiện miễn nhiệm, giải quyết thôi việc và hưởng chế độ chính sách (nếu có) theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định của điều lệ tổ chức mà người hoạt động không chuyên trách là thành viên./.